**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Môn: LUYỆN TỪ VÀ CÂU - LỚP 4B**

**Bài 1: Tiết 2: DANH TỪ**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Biết danh từ là từ chỉ sự vật (người, vật, hiện tượng tự nhiên, thời gian,…).

- Tìm được danh từ thông qua việc quan sát các sự vật xung quanh.

- Biết đặt câu có danh từ.

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống.

- Năng lực: năng lực ngôn ngữ, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề sáng tạo

- Phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, ti vi, xúc xắc, thẻ từ(ghi sẵn).

- HS: Sgk, vở ghi

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC :**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1.Hoạt mở đầu: (3-5’)**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV cho HS hát tập thể bài: *Em yêu trường em.*  - GV hỏi: Em hãy cho biết có những từ chỉ sự vật nào được nhắc đến trong bài hát?  - GV nhận xét, khen ngợi HS.  - GV dẫn dắt vào bài mới.  - GV ghi bảng | - HS hát tập thể.  - Dự kiến HS trả lời: Cô giáo, phấn, bảng, sách vở, ......  -HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - HS ghi vở. |
| **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới:(13-15’)**  - Mục tiêu:  + Biết danh từ là từ chỉ sự vật (người, vật, hiện tượng tự nhiên, thời gian,…).  + Tìm được danh từ thông qua việc quan sát các sự vật xung quanh.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | |
| **2.1. Hoạt động 1**  ***Bài 1: Xếp các từ in đậm vào nhóm thích hợp.***  - GV mời HS đọc yêu cầu bài 1.  - GV hướng dẫn HS đọc kĩ đoạn văn và tìm các từ ngữ được in đậm, chọn từ ngữ thích hợp với các nhóm đã cho.  - GV chia lớp thành 6 nhóm, mỗi nhóm 4 HS.  - HS thảo luận theo nhóm 4.( TG 2’)  - GV phát thẻ từ (ghi sẵn)cho từng nhóm.  - GV giao nhiệm vụ cho từng nhóm.  - GV cho HS chữa bài.  - GV nhận xét, chốt đáp án đúng.  - Tất cả các từ in đậm vừa được xếp trong bảng đều là những từ chỉ gì mà em đã học ở lớp 2, 3?  - Thế nào là từ chỉ sự vật ?  - GV KL: Vậy từ chỉ sự vật có thể là từ chỉ người, từ chỉ vật, từ chỉ hiện tượng tự nhiên, từ chỉ thời gian....... | - 1 HS đọc yêu cầu bài 1  - HS lắng nghe.  - HS làm việc theo nhóm.  - HS nhận thẻ từ(ghi chữ) về nhóm mình.  - HS lắng nghe nhiệm vụ làm việc nhóm.  - Đại diện 4 nhóm trình bày.  - Dự kiến HS trình bày:   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | Từ chỉ người | Từ chỉ vật | Từ chỉ hiện tượng tự nhiên | Từ chỉ thời gian | | Học sinh, bố,mẹ, thầy giáo, cô giáo, bạn bè | Bàn, ghế. lá | Nắng, gió | Hè, thu, hôm nay, năm học |   - Các nhóm nhận xét, bổ sung.  - HS chữa bài theo đáp án.  - Dự kiến HS trả lời: Tất cả các từ in đậm vừa được xếp trong bảng đều là những từ chỉ sự vật.  - HS lắng nghe.  - Dự kiến: Là từ chỉ người, chỉ vật, chỉ hiện tượng tự nhiên, từ chỉ thời gian… |
| **2.2. Hoạt động 2**  ***Bài 2. Trò chơi: “Đường đua kì thú”.***  - GV mời HS nêu yêu cầu bài tập 2.  - GV nêu luật chơi.  - GV cho HS chơi trong nhóm 4.  - GV quan sát, trợ giúp các nhóm.  - GV tổ chức cho HS chơi trước lớp.  - GV nhận xét, tuyên dương HS.  - Vậy thông qua trò chơi, em đã tìm thêm được những từ chỉ người, từ chỉ vật, từ chỉ hiện tượng thiên nhiên, từ chỉ thời gian nào?  - GV chốt kiến thức: Các từ ở bài tập 1 và các từ tìm được ở bài tập 2 được gọi là danh từ.  - Thế nào là danh từ?  - GV kết luận và đưa ra phần Ghi nhớ.  ***Ghi nhớ***: ***Danh từ là từ chỉ sự vật (người, vật, hiện tượng tự nhiên, thời gian,...).***  - GV gọi 1 - 2 HS đọc ghi nhớ trước lớp, cả lớp đọc thầm ghi nhớ.  -GV gọi HS tìm 1-2 danh từ ?  - Gọi 1 HS đặt câu ? | - 1 HS đọc yêu cầu bài tập 2.  - HS lắng nghe.  - HS chơi trong nhóm 4.  - HS chơi trước lớp.  - Dự kiến HS trả lời:  + Từ chỉ người: ông, bà, bố, mẹ, cậu, bác, nông dân, bác sĩ, kĩ sư, ....  + Từ chỉ vật: con mèo, tủ bếp, búp bê, chậu, tủ sách......  - HS lắng nghe.  - Dự kiến: Danh từ là những từ chỉ sự vật ( người, vật, hiện tượng trong tự nhiên, thời gian…)  - 3HS đọc lại ghi nhớ.  - HS lắng nghe và thực hiện. |
| **3. Hoạt động luyện tập- thực hành: (10- 12’)**  Mục tiêu:  + Tìm được danh từ thông qua việc quan sát các sự vật xung quanh.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | |
| **3.1. Hoạt động 3:**  ***Bài 3. Tìm danh từ chỉ người, vật trong lớp của em.***  - GV mời HS đọc yêu cầu của bài.  - GV gọi HS nêu yêu cầu của bài.  - GV nêu trò chơi, cách chơi và hướng dẫn HS tổ chức chơi:Trò chơi *Truyền điện.*  - GV hỏi thêm: Ngoài ra, em còn tìm được từ nào chỉ đồ dùng học tập của em cũng là danh từ?  - GV yêu cầu HS khác nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương. | - 1 HS đọc yêu cầu bài tập 3.  - Dự kiến HS trả lời: Bài yêu cầu tìm danh từ chỉ người, chỉ vật trong lớp em.  - HS chơi trò chơi.  (HS có thể nêu:  + Danh từ chỉ người: cô giáo, bạn nam, bạn nữ,...  + Danh từ chỉ vật: bàn, ghế, bảng, sách, vở,...)  - Dự kiến HS trả lời: bút, sáp màu, cặp sách, kéo, ghim giấy, ...  - HS nhận xét.  - HS lắng nghe. |
| **3.2. Hoạt động 4:**  ***Bài tập 4: Đặt 3 câu, mỗi câu chứa 1-2 danh từ tìm được ở bài tập 3.***  - GV mời HS đọc yêu cầu của bài.  - GV mời HS nêu yêu cầu của bài.  - GV hỏi: Khi viết câu em cần lưu ý điều gì?  - GV nhắc HS lưu ý về cách diễn đạt, dùng từ, viết câu văn cho hay và trình bày đúng chính tả (đầu câu viết hoa, cuối câu có dấu chấm câu).  - GV hướng dẫn HS làm bài vào vở.  - Làm việc cá nhân: viết vào vở 3 câu chứa 1-2 danh từ ở bài tập 3.  - Ví dụ:  + Lớp em có 13 bạn nữ và 17 bạn nam.  + Trong hộp bút của em có đầy đủ bút mực, bút chì, thước kẻ, tẩy.  - GV yêu cầu HS đổi vở chữa bài cho nhau và đọc trước lớp.  - GV nhận xét, khen ngợi HS. | - 1 HS đọc yêu cầu bài tập 4.  - Dự kiến HS nêu: Bài yêu cầu đặt 3 câu, mỗi câu chứa 1-2 danh từ tìm được ở bài tập 3.  - Dự kiến HS trả lời:  + Câu có chứa 1-2 danh từ.  + Câu diễn đạt 1 ý trọn vẹn.  + Đầu câu viết hoa, cuối câu đánh dấu câu phù hợp.  - HS làm bài vào vở.  - HS nhận xét, chữa bài cho bạn.  - HS đổi vở chữa bài.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **4. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm: (2-3’)**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành | |
| **-** GV tổ chức cho HS trò chơi: ‘*Thử tài thách đố’.*  - GV nhận xét, tuyên dương HS.  - GV nhận xét tiết học, dặn dò HS chuẩn bị bài sau: Bài 1: Viết: Tìm hiểu đoạn văn và câu chủ đề. | - HS tham trò chơi.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có):**

**.................................................................................................................................................................................................................................................................**

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***